BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MĨ THUẬT 11

LÍ LUẬN VÀ LỊCH SỬ MĨ THUẬT







NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Mĩ thuật – Lớp 11

(Theo Quyết định số 2026/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên	Chức vụ Hội đồng
Ông NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Chủ tịch
Ông VƯƠNG TRỌNG ĐỨC	Phó Chủ tịch
Ông ĐỖ MẠNH HẢI	Uỷ viên, Thư kí
Bà ĐẶNG THỊ THANH HOA	Uỷ viên
Ông ĐẶNG MINH VŨ	Uỷ viên
Ông NGUYỄN XUÂN TÁM	Uỷ viên
Bà HOÀNG THỊ NGỌC TÚ	Uỷ viên
Ông VƯƠNG ĐÌNH DUY	Uỷ viên
Ông NGUYỄN THANH TÒNG	Uỷ viên

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – TRỊNH SINH (đồng Chủ biên)
ĐÀO THỊ THUÝ ANH

MĨ THUẬT

LÍ LUẬN VÀ LỊCH SỬ MĨ THUẬT

(Tái bản lần thứ ba)

11

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi bài học trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 11 – Lí luận và Lịch sử mĩ thuật* được tổ chức thành bốn hoạt động cụ thể sau:



Học sinh tìm hiểu, có nhận thức ban đầu về nội dung bài học.



Học sinh lĩnh hội và hình thành kiến thức, kĩ năng liên quan đến bài học.



Học sinh củng cố nội dung, yêu cầu cần đạt được của bài học.



Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến bài học.



Câu lệnh thực hành



Câu hỏi

Những hướng dẫn kĩ thuật, cách làm sản phẩm mĩ thuật trong sách có tính gợi ý, nhằm giúp học sinh thuận tiện hơn trong việc thực hành.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em thân mến!

Nội dung *Mĩ thuật 11 – Lí luận và Lịch sử mĩ thuật* cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan về lĩnh vực lí luận mĩ thuật, đáp ứng mục tiêu đặt ra: biết được một số đặc điểm của lĩnh vực này; tìm hiểu tác giả và phân tích tác phẩm qua cách lập dàn ý bài viết, viết bài luận ngắn và thể hiện được khả năng vận dụng phương tiện công nghệ trong nội dung bài luận. Qua đó, học sinh biết chọn lọc và phân tích về mối liên hệ giữa một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của mĩ thuật Việt Nam và thế giới với đời sống xã hội.

Những nội dung trong cuốn sách *Mĩ thuật 11 – Lí luận và Lịch sử mĩ thuật* giúp học sinh có hiểu biết cơ bản và bồi dưỡng niềm yêu thích đối với ngành Lí luận và Lịch sử mĩ thuật, có thêm những hiểu biết về ý nghĩa, giá trị di sản của mĩ thuật nhân loại, cũng như mang tính định hướng nghề nghiệp cho các em ở cấp Trung học phổ thông.

Chúc các em có những giờ học lí thú và bổ ích!

Các tác giả

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Bài	NỘI DUNG	Trang
1	Khái quát về lí luận mĩ thuật	5
2	Tìm hiểu tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật	10
3	Phân tích tác phẩm mĩ thuật	20
	Một số thuật ngữ dùng trong sách	30
	Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài	31

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 1 KHÁI QUÁT VỀ LÍ LUẬN MĨ THUẬT

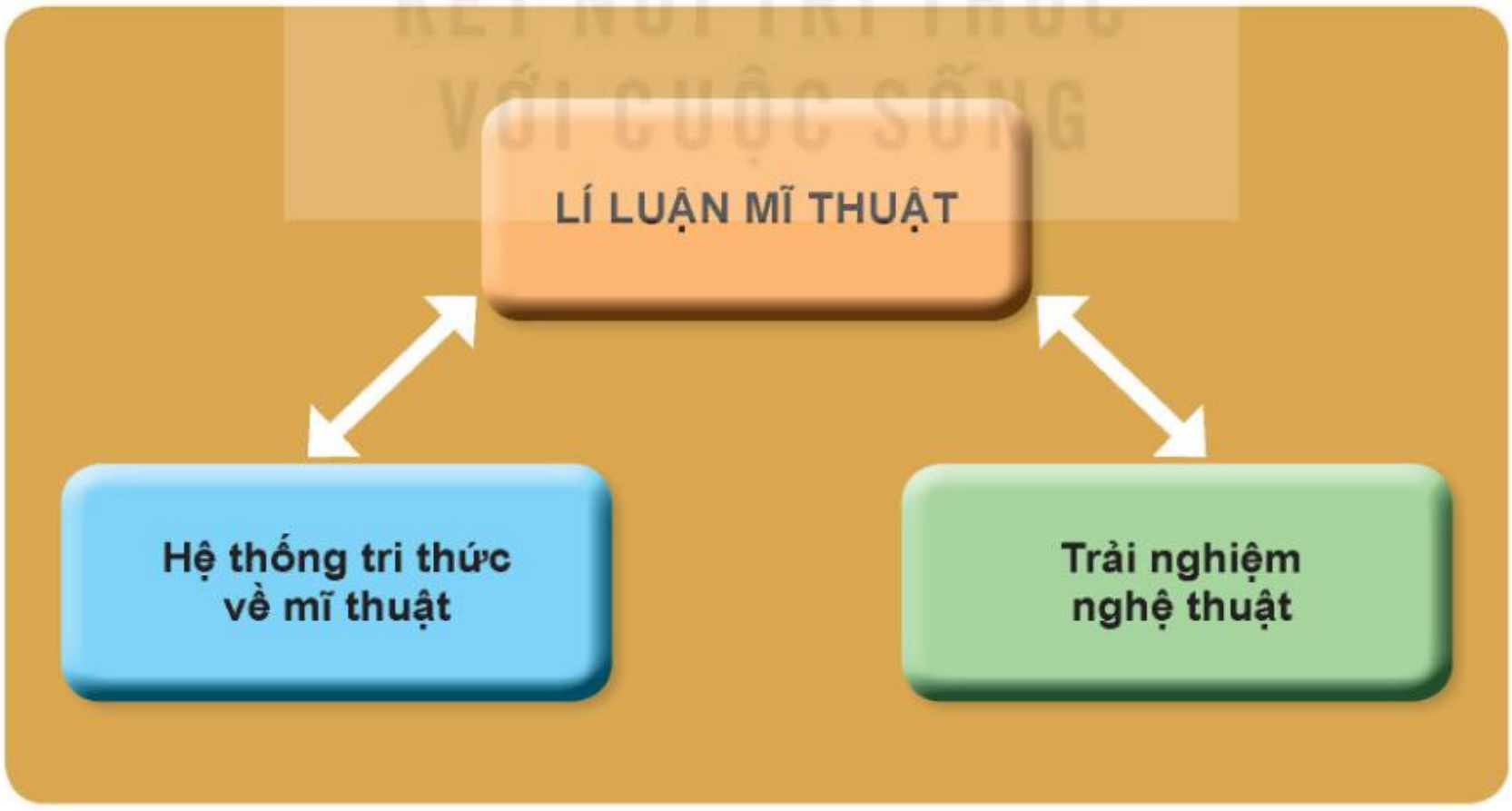
Yêu cầu cần đạt

- Biết được một số đặc điểm về lí luận mĩ thuật.
- Hiểu được một số kĩ năng phân tích, đánh giá, nhận định liên quan đến lí luận mĩ thuật.
- Lập dàn ý và viết được bài luận ngắn giới thiệu về một tác phẩm mĩ thuật.
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học trong tìm hiểu vẻ đẹp, giá trị của di sản mĩ thuật. Yêu thích và có tình cảm với vốn văn hoá của nhân loại thông qua các tác giả, tác phẩm mĩ thuật.

KHÁM PHÁ

Lí luận mĩ thuật

Lí luận mĩ thuật là hệ thống những tri thức về mĩ thuật đã được khái quát, đáng tin cậy liên quan đến bản chất, biểu hiện, nhận thức về cái đẹp và trải nghiệm nghệ thuật. Lí luận mĩ thuật giúp nhà nghiên cứu mĩ thuật có cơ sở để đánh giá các ý tưởng, hình thức biểu đạt và quá trình sáng tạo của nghệ sĩ thông qua tác phẩm. Từ đó góp phần giúp công chúng biết, hiểu và nâng cao năng lực, thị hiếu thẩm mĩ của bản thân.



Mối quan hệ giữa lí luận mĩ thuật với các thành phần liên quan

Công việc của nhà nghiên cứu lí luận mĩ thuật

Nhà nghiên cứu lí luận mĩ thuật tham gia các công việc cụ thể như:

- Biên tập viên trong cơ quan báo chí, nhà xuất bản về lĩnh vực văn hoá – nghệ thuật.
- Giảng viên dạy lí luận mĩ thuật ở các trường đại học, cơ sở đào tạo về mĩ thuật.
- Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu hoặc là một nhà lí luận mĩ thuật độc lập.
- Tham gia tuyển chọn, giới thiệu các tác phẩm nghệ thuật trưng bày trong bảo tàng, phòng triển lãm,...

Cùng với đó, nhà nghiên cứu lí luận tham gia nhiều hoạt động như giao lưu, kết nối, toạ đàm trao đổi học thuật, viết bài, hệ thống hoá dữ liệu về nguồn tin tác giả, tác phẩm phục vụ cho công việc lí luận và phê bình mĩ thuật. Trong các hoạt động chuyên môn, các nhà nghiên cứu lí luận mĩ thuật thường trình bày quan điểm của cá nhân về chủ đề, phong cách, xu hướng mĩ thuật trên cơ sở những dữ liệu về tác giả, tác phẩm thu thập được.



Toạ đàm "Truyền thống hiếu học qua góc nhìn nghệ thuật" tại Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam(1)

Viết đoạn văn giới thiệu về công việc của nhà nghiên cứu lí luận mĩ thuật.

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

NHẬN BIẾT

Lí luận mĩ thuật đáp ứng nhu cầu, sự quan tâm của nghệ sĩ và công chúng nghệ thuật về sáng tạo, thưởng thức tác phẩm mĩ thuật. Do đó, đối tượng của lí luận mĩ thuật gắn liền với việc tìm hiểu về tác giả, tác phẩm, quá trình sáng tạo và giá trị thẩm mĩ.



Đối tượng nghiên cứu của lí luận mĩ thuật

Trong các đối tượng nghiên cứu của lí luận mĩ thuật, đối tượng nào là quan trọng nhất? Vì sao?

Như vậy, thông qua lí luận mĩ thuật, người học không chỉ có thể tiếp nhận kiến thức chuyên môn về mĩ thuật mà còn nâng cao cái nhìn về cuộc sống và giá trị của di sản/ tác phẩm mĩ thuật, cũng như góp phần nâng cao kĩ năng thực hành. Có nhiều cách tiếp cận khi giải thích, xác định đặc điểm hay phân tích làm rõ những giá trị tác phẩm mĩ thuật:

- Tiếp cận theo hình thức thể hiện tác phẩm thông qua ngôn ngữ tạo hình, kĩ thuật thực hiện,...
- Tiếp cận theo cảm xúc trên cơ sở phản ứng tâm lí và kinh nghiệm khi thưởng thức tác phẩm.
- Tiếp cận trên cơ sở kết hợp giữa hình thức tác phẩm và cảm xúc khi thưởng thức tác phẩm.

Hãy lựa chọn một cách tiếp cận để tìm hiểu tác phẩm mĩ thuật mà em yêu thích.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

EM CÓ BIẾT

Bức tranh *Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ* được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 2599/QĐ-TTg, ngày 30 tháng 12 năm 2013, của Thủ tướng Chính phủ. Đây là hiện vật nguyên gốc độc bản và là tác phẩm được rất nhiều nhà nghiên cứu lịch sử, văn hoá, mĩ thuật đánh giá cao với đầy đủ các giá trị:

– Giá trị lịch sử: tác phẩm ghi lại chân thực hình ảnh một cuộc kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ, phản ánh tinh thần hào hùng, quyết liệt của trận chiến lịch sử của dân tộc trong kháng chiến chống Pháp. Bức tranh góp một phần quan trọng vào việc nghiên cứu các giá trị lịch sử căn bản để dẫn đến thắng lợi lừng lẫy của chiến dịch Điện Biên Phủ.

– Giá trị thẩm mĩ: tác phẩm ghi nhận một phong cách tiêu biểu của một hoạ sĩ bậc thầy của nền mĩ thuật Việt Nam. Tác phẩm là sự kế thừa lối tạo hình của nghệ thuật phương Tây với thủ pháp hiện thực, nhưng lại mang đậm tinh thần, màu sắc Việt. Tác phẩm là minh chứng căn bản cho khả năng biểu cảm đa dạng của nghệ thuật sơn mài Việt Nam ngoài lối biểu hình kiểu trang trí trong mĩ thuật truyền thống.

– Giá trị văn hoá: tác phẩm đã tạo nên những ảnh hưởng mạnh mẽ đến xã hội như cổ động tinh thần quân dân trong thời kì kháng chiến chống Mỹ – thời điểm bức tranh ra đời, ảnh hưởng đến các thế hệ hoạ sĩ sau thời Nguyễn Sáng, với tinh thần là bản hùng ca về chủ nghĩa yêu nước và tinh thần cách mạng của nhân dân Việt Nam.[1]



Nguyễn Sáng, *Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ*, 1963, tranh sơn mài[2]

(1) Nguồn: Theo *Hồ sơ di sản*, tư liệu Cục Di sản văn hoá

(2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

Gợi ý lập dàn ý bài viết giới thiệu một tác phẩm mĩ thuật yêu thích

Tìm hiểu thông tin về tác phẩm như: tên tác phẩm, tên tác giả, bối cảnh xã hội khi tác phẩm được sáng tác,…

Tìm hiểu về hình thức biểu đạt của tác phẩm (nội dung, hình thức, kĩ thuật, chất liệu tạo hình,…).

Tìm hiểu về tính sáng tạo của nghệ sĩ qua việc xem xét tác phẩm có thúc đẩy trí tưởng tượng, liên tưởng khi thưởng thức hay không.

Tìm hiểu ý nghĩa của tác phẩm đối với nền văn hoá và đời sống xã hội đương thời, cũng như đối với thời gian sau đó.

Viết một bài luận ngắn giới thiệu về một tác phẩm mĩ thuật.

THẢO LUẬN

Trao đổi về lĩnh vực lí luận mĩ thuật theo những câu hỏi gợi ý sau:

– Lí luận có vai trò thế nào trong thưởng thức, sáng tác mĩ thuật?

– Để có hiểu biết về lí luận mĩ thuật cần trang bị những kiến thức, kĩ năng nào?

– Khi viết bài giới thiệu về tác phẩm mĩ thuật yêu thích, cần lưu ý điều gì? Vì sao?

VẬN DỤNG

Sử dụng kiến thức lí luận mĩ thuật để viết bài giới thiệu về nền mĩ thuật hiện đại Việt Nam trong một giai đoạn cụ thể.

Gợi ý một số giai đoạn:

- 1925 – 1945
- 1945 – 1954
- 1954 – 1975
- 1975 – 1986
- 1986 – nay

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 2

TÌM HIỂU TÁC GIẢ TRONG LĨNH VỰC MĨ THUẬT

Yêu cầu cần đạt

- Biết được các bước cơ bản khi tìm hiểu về tác giả thuộc lĩnh vực mĩ thuật.
- Lập được dàn ý và viết được bài luận ngắn giới thiệu về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật.
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào việc tìm hiểu, giới thiệu về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật.

KHÁM PHÁ

Lĩnh vực mĩ thuật bao gồm những loại hình của nghệ thuật tạo hình chủ yếu như hội hoạ, điêu khắc, đồ hoạ (tranh in),... diễn đạt một tác phẩm với các hình tượng mang tính tượng trưng, trừu tượng hay cụ thể. Cùng với đó, lĩnh vực mĩ thuật cũng được ứng dụng vào nhiều mặt của đời sống xã hội như các ngành kiến trúc, thiết kế thời trang, thiết kế công nghiệp, thiết kế đồ họa, thiết kế đa phương tiện,... theo cách kết hợp hài hoà giữa yếu tố thẩm mĩ và chức năng sử dụng.



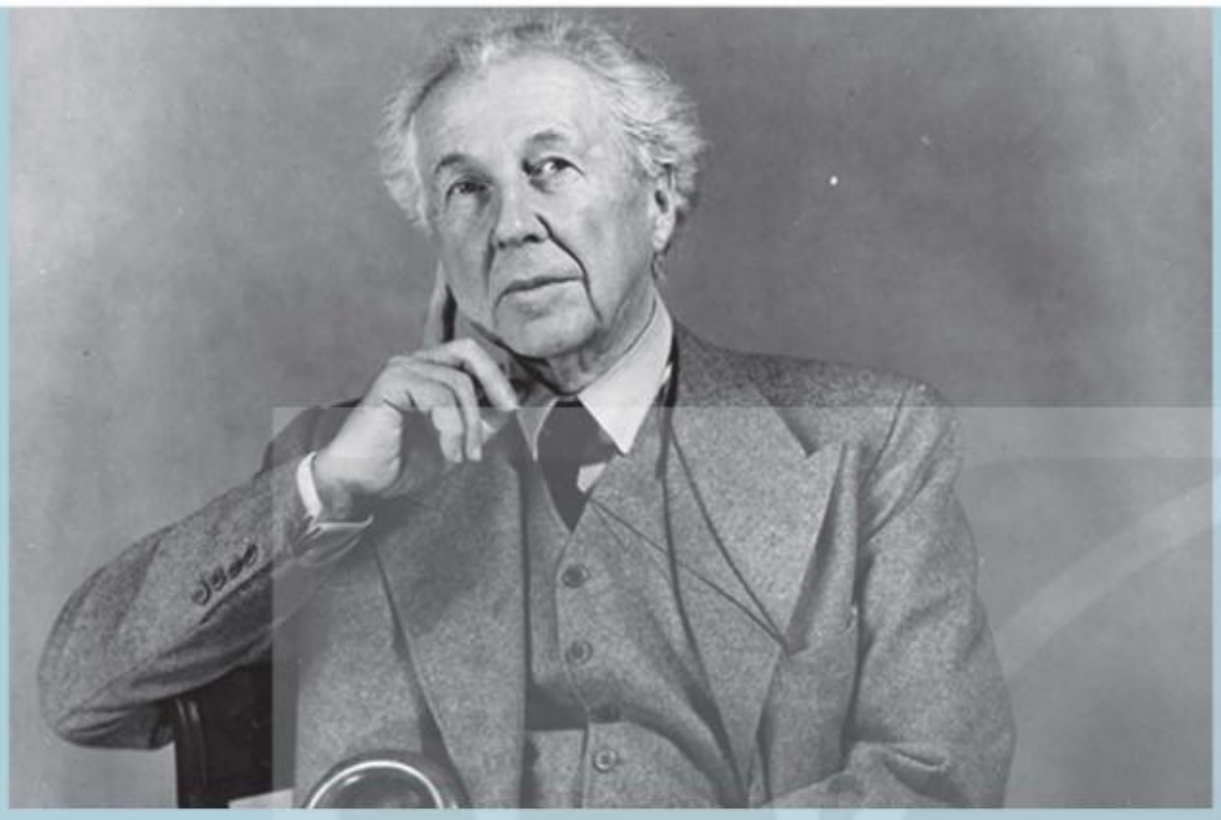
Ô-guýt Rô-đanh (Auguste Rodin) (1840 – 1917) nhà điêu khắc thời kì hiện đại với phong cách hiện thực có ảnh hưởng sâu rộng đến các thế hệ nhà điêu khắc sau này(1)



Nguyễn Nam Sơn (1890 – 1973), một trong những hoạ sĩ đầu tiên của nền mĩ thuật hiện đại Việt Nam(2).

(1) Nguồn: theartpostblog.com
(2) Nguồn: An Kiều

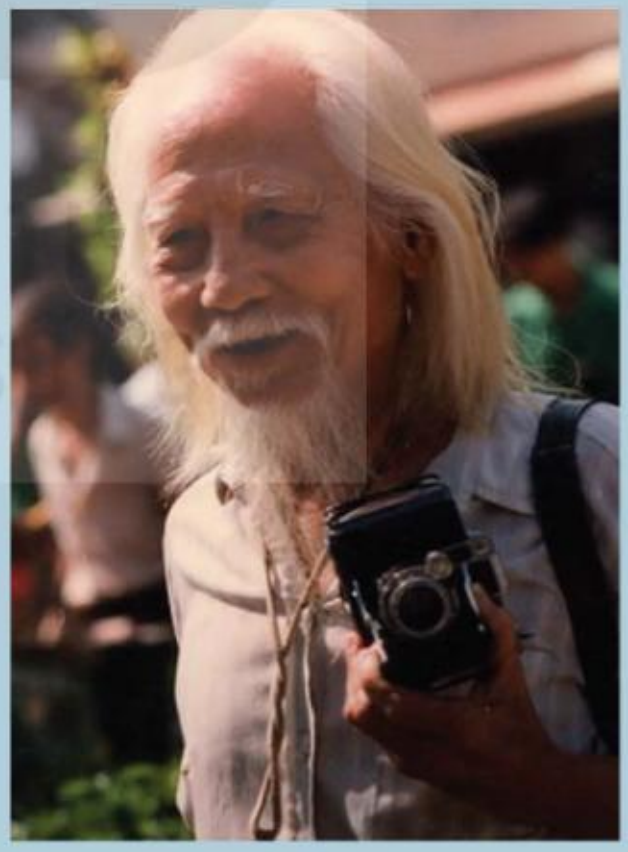
Quá trình tạo ra các tác phẩm mĩ thuật là hoạt động sáng tạo của cá nhân hoặc nhóm người lao động nghệ thuật. Nghệ sĩ bằng sự lao động của mình trực tiếp tạo ra tác phẩm với hình thức sáng tạo phù hợp với ý tưởng và khả năng thực hiện. Tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật gắn liền với những tên gọi như hoạ sĩ, nhà điêu khắc, cũng có thể còn là nhà thiết kế, nhiếp ảnh gia, kiến trúc sư, nhà tạo mẫu,...



Phranh Loi Rai
(Frank Lloyd Wright)
(1867 – 1959) kiến trúc sư với những thiết kế công trình kiến trúc dựa trên sự hài hoà giữa con người và môi trường xung quanh[1]



Ga-bri-en Sa-nen (Gabrielle Chanel) (1883 – 1971)
nhà tạo mẫu, thiết kế thời trang, sáng lập thương hiệu thời trang cao cấp nổi tiếng Chanel[2]



Võ An Ninh (1907 – 2009)
nhiếp ảnh gia viết sử bằng ảnh[3]

(1) Nguồn: franklloydwright.org
(2) Nguồn: businessoffashion.com
(3) Nguồn: Tam Thái

EM CÓ BIẾT

Một số tác giả tiêu biểu của nền hội hoạ hiện đại Việt Nam

Nền hội hoạ hiện đại Việt Nam có dấu mốc quan trọng với việc mở Trường Mĩ thuật Đông Dương vào năm 1925. Trong quá trình đào tạo của nhà trường, các hoạ sĩ được học và chịu ảnh hưởng của lối tạo hình áp dụng phương pháp khoa học như luật xa – gần, diễn tả hình khối, màu sắc, quy luật ánh sáng,... Tác phẩm thời kì này được sáng tạo bằng các chất liệu tạo hình khác nhau như sơn dầu, sơn mài, màu nước,... Ở giai đoạn từ năm 1925 đến năm 1945, nhiều hoạ sĩ được đào tạo tại nhà trường đã thành danh với những đề tài gần gũi với cuộc sống như hoạ sĩ Nguyễn Gia Trí (với tác phẩm tranh sơn mài *Chùa Thầy*, *Đền Trung Tự*, *Dọc mùng*,...), hoạ sĩ Tô Ngọc Vân (với tác phẩm tranh sơn dầu *Thiếu nữ bên hoa huệ*, *Thiếu nữ bên hoa sen*,...), hoạ sĩ Nguyễn Phan Chánh (với tác phẩm tranh lụa *Cô gái rửa khoai*, *Đi chợ*, *Chăn trâu*,...), hoạ sĩ Trần Văn Cẩn (với tác phẩm tranh khắc gỗ *Gánh cát trên bờ sông Nhị*, *Gội đầu*, tranh sơn dầu *Em Thuý*,...),...

Trong thời kì kháng chiến chống Pháp, nhiều hoạ sĩ đã tham gia vẽ tranh cổ động như Trần Văn Cẩn với tác phẩm *Nước Việt Nam của người Việt Nam*; Nguyễn Sáng với *Toàn dân đoàn kết*; tranh chân dung Hồ Chủ tịch của Nguyễn Đỗ Cung và Tô Ngọc Vân; Dương Bích Liên với *Học quốc ngữ*; Trần Đình Thọ với *Lúa mới*;...



Giảng viên và sinh viên Trường Mĩ thuật Đông Dương trong giai đoạn đầu thành lập trường(1)

(1) Nguồn: vietnamarts.vn

NHẬN BIẾT

Đặc điểm của nghệ sĩ sáng tạo trong lĩnh vực mĩ thuật

Nghệ sĩ sáng tạo trong lĩnh vực mĩ thuật là những người thực hành, sáng tác trên cơ sở yếu tố và nguyên lí tạo hình của nghệ thuật thị giác. Các nghệ sĩ lựa chọn hình thức thể hiện phù hợp với ý tưởng mới để tạo nên các tác phẩm. Chính việc sáng tạo giúp các tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật phát triển các giải pháp khác nhau, cũng như thử nghiệm những ý tưởng mới về kĩ thuật, chất liệu tạo hình,... nhờ vậy đã tạo nên những tác phẩm có tính tiên phong. Qua đó, các nghệ sĩ sáng tạo hình thành những phẩm chất đặc trưng khác như sự kiên định, đam mê, khả năng liên tưởng, tưởng tượng phong phú,...

Việc hiểu đặc điểm của nghệ sĩ sáng tạo trong lĩnh vực mĩ thuật giúp em điều gì trong quá trình tìm hiểu tác giả, tác phẩm?



Nghệ sĩ Páp-lô Pi-cát-xô (Pablo Picasso) vẽ một chiếc bình gốm, 1953(1)

(1) Nguồn: artsy.net

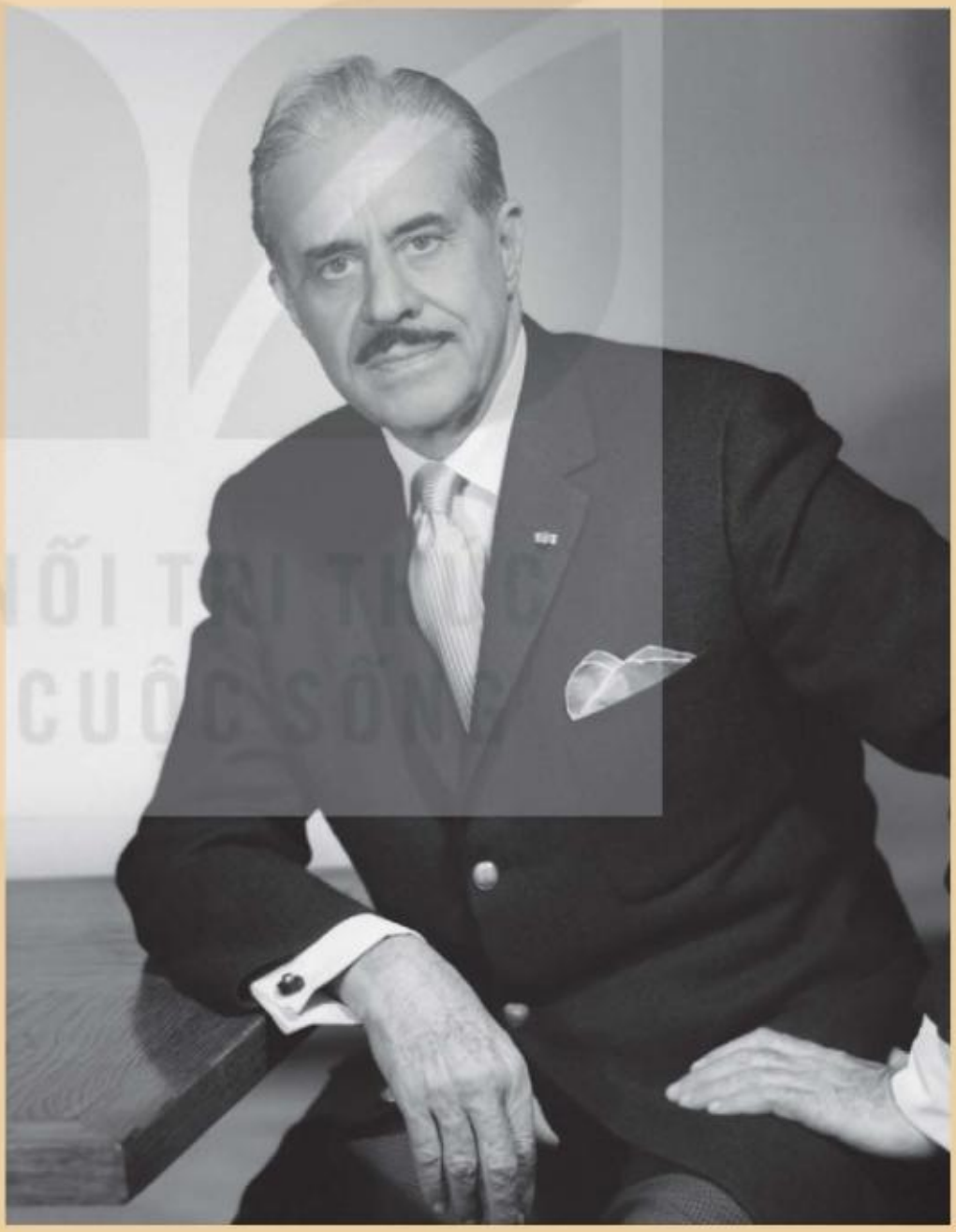
Những điều lưu ý trong lập dàn ý khi tìm hiểu tác giả

– Xác định tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật tạo hình hay lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng. Tìm hiểu các vấn đề liên quan đến tác giả đó như năm sinh, năm mất, cuộc đời, sự nghiệp, sở trường, cách tạo hình hoặc cách khai thác chủ đề nghệ thuật,...

– Khai thác dữ liệu về tác giả cần tìm nguồn tin cậy và đối chiếu qua các kênh thông tin khác nhau để kiểm chứng nguồn tin như tài nguyên số trên internet, tư liệu sách báo, các cứ liệu lịch sử liên quan đến tác giả,... Sau khi chọn lọc thông tin chính xác, cần tập hợp các dữ liệu một cách có hệ thống và đặt trong hoàn cảnh lịch sử, bối cảnh xã hội mà tác giả đó hoạt động trong lĩnh vực mĩ thuật.

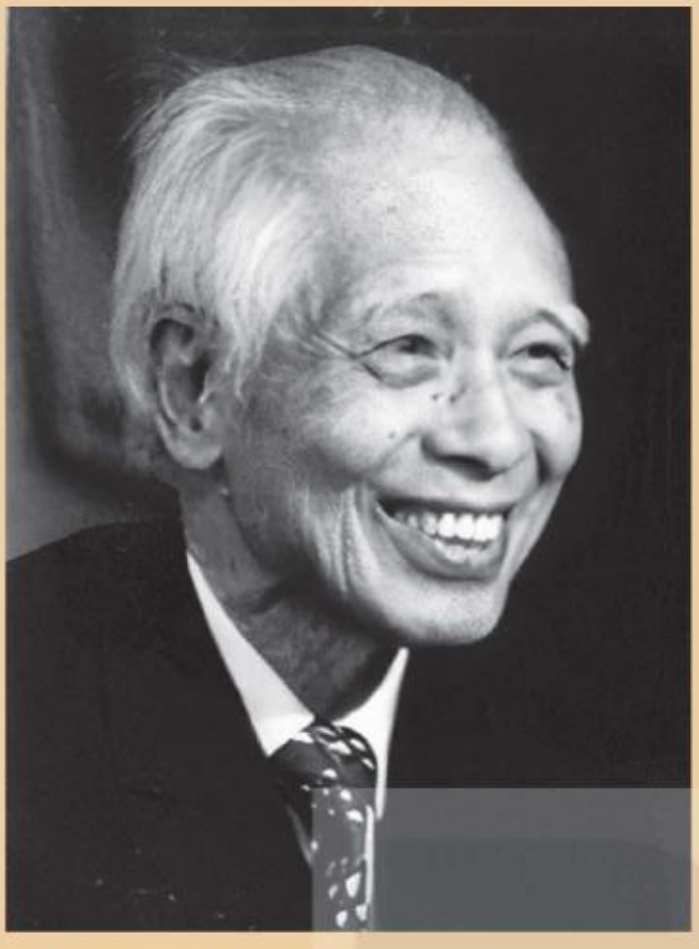
EM CÓ BIẾT

Rây-mông Lô-uy (Raymond Loewy) sinh năm 1893, mất năm 1986, là một nhà thiết kế công nghiệp người Mỹ gốc Pháp. Ông được biết đến với những thiết kế kết hợp giữa công thái học của người sử dụng và tính thẩm mĩ trong nhiều ngành công nghiệp trên thế giới. Sản phẩm thiết kế của ông xuất hiện trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống như ô tô, máy bay, đầu máy xe lửa, logo công ty, tủ lạnh, gọt bút chì,... Rây-mông Lô-uy được ghi nhận là người định hình cho thiết kế công nghiệp hiện đại, có sự ảnh hưởng sâu rộng trong những thiết kế công nghiệp sau này.



Nhà thiết kế Rây-mông Lô-uy(1)

(1) Nguồn: adcglobal.org



Kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện[1]

Nguyễn Cao Luyện sinh năm 1907, mất năm 1987, là một trong những kiến trúc sư đầu tiên của nền mĩ thuật hiện đại Việt Nam. Ông đi tiên phong trong việc sử dụng vật liệu thông dụng để thiết kế những kiểu nhà có ánh sáng giản dị, giúp người dân được tiếp cận nhà cửa hợp vệ sinh và thân thiện môi trường từ những năm đầu thế kỉ 20. Ông cũng được biết đến với những công trình kiến trúc có sự tiếp thu, ảnh hưởng của yếu tố hiện đại trong kiến trúc Pháp cũng như khai thác được nét văn hoá truyền thống dân tộc, tạo nên phong cách thiết kế mang dấu ấn riêng. Ông là Hiệu trưởng đầu tiên của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội và có nhiều công trình nghiên cứu về kiến trúc. Nguyễn Cao Luyện được trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật đợt I (1996).

Diệp Minh Châu sinh năm 1919, mất năm 2002, là hoạ sĩ, nhà điêu khắc với nhiều tác phẩm gắn liền với vùng đất Nam Bộ như *Lòng người miền Nam* (1950), *Hương sen Đồng Tháp* (1957), *Võ Thị Sáu trước quân thù* (1958), *Bà má miền Nam* (1958),... Cùng với mảng đề tài về Nam Bộ, ông còn sáng tác hơn 200 tác phẩm mĩ thuật về Bác Hồ. Năm 1996, nhà điêu khắc Diệp Minh Châu được trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật.



Lê Đức Lai, tượng *Chân dung nhà điêu khắc Diệp Minh Châu*[2]

(1) Nguồn: Hội Kiến trúc sư Việt Nam (2008), *Thế hệ Kiến trúc sư Việt Nam đầu tiên*, Nhà xuất bản Văn hoá – Thông tin, Hà Nội

(2) Nguồn: mythuatms.com

Gợi ý viết bài luận tìm hiểu về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật

Để tìm hiểu về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật có nhiều cách: trực tiếp hoặc gián tiếp. Từ đó có được thông tin, những nhận định xác đáng, có căn cứ và cơ bản đạt được mục đích đề ra. Việc tìm hiểu thông tin để viết bài luận giới thiệu về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật thường được triển khai theo các bước gợi ý sau:

Khái quát về thân thế, sự nghiệp, những ảnh hưởng tác động đến việc lựa chọn chủ đề và phong cách của tác giả. Sưu tầm một số hình ảnh để minh hoạ cho phần viết qua các công cụ tìm kiếm trên internet.

Khát quát một số ý kiến trao đổi, nhận định về tác giả của nhà nghiên cứu trong những bài viết liên quan.

Đưa ra một số đánh giá ban đầu về những thành tựu nghệ thuật của tác giả trên cơ sở căn cứ chuyên môn và được công chúng thừa nhận. Trong đó, lí giải cách đặt và giải quyết vấn đề của tư tưởng, giá trị nội dung thông qua phương thức biểu đạt của ngôn ngữ tạo hình với các phương tiện biểu đạt của màu sắc, hình khối, chất liệu,... được tác giả thể hiện qua một số tác phẩm cụ thể.

Đưa ra nhận định của bản thân về những đóng góp, ghi nhận (nếu có).

Lưu ý: Trong quá trình tìm hiểu, luôn kiểm tra nguồn trích dẫn (nếu có) trên tài liệu, kênh tham khảo và các liên kết để đảm bảo thông tin đưa ra có căn cứ xác thực (Ví dụ, những tư liệu, bài biết của bảo tàng, viện nghiên cứu có độ tin cậy cao). Việc tra cứu thông tin trên internet bằng các công cụ tìm kiếm giúp tham khảo đa chiều, góp phần làm phong phú nội dung của bài viết.

EM CÓ BIẾT

Cuộc đời và sự nghiệp của hoạ sĩ Tô Ngọc Vân

Tô Ngọc Vân là một hoạ sĩ có nhiều tác phẩm mĩ thuật tiêu biểu cho nền mĩ thuật Việt Nam hiện đại với nhiều tác phẩm như: *Thiếu nữ bên hoa sen*, *Thiếu nữ bên hoa huệ*, *Hai thiếu nữ và em bé*, *Bác Hồ làm việc tại Bắc Bộ phủ*, *Con trâu quả thực*,...

Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân sinh năm 1906 tại làng Xuân Cầu, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên trong một gia đình nghèo. Năm 1926, ông thi đỗ vào Trường Mĩ thuật Đông Dương và tốt nghiệp năm 1931. Thời gian theo học tại trường, ông chịu ảnh hưởng của tri thức hội hoạ phương Tây nhưng có sự kết hợp với tư duy thẩm mĩ Á Đông, tinh thần dân tộc. Trong các tác phẩm của mình, ông khai thác chủ đề gần gũi và cách thể hiện thân quen với đời sống xã hội trong bối cảnh những năm đầu thế kỉ 20. Nhờ vậy những tác phẩm hội hoạ của ông có được vẻ đẹp độc đáo riêng biệt.



Tô Ngọc Vân, *Thiếu nữ bên hoa sen*, 1944, tranh sơn dầu[1]

Không chỉ sáng tác trong lĩnh vực hội hoạ, ông còn được biết đến là một nhà lí luận mĩ thuật với nhiều bài viết có tính chuyên sâu, bày tỏ quan điểm của mình về mĩ thuật, góp phần định hướng sáng tác cho nhiều hoạ sĩ đương thời. Trong lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng, ông cũng là hoạ sĩ thiết kế tem, bìa sách.



Tô Ngọc Vân, *Tem Apsara*, 1931 – 1932[2]

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: vietstamp.net

Trong lĩnh vực giảng dạy, đào tạo, ông giữ chức hiệu trưởng Trường Mĩ thuật Việt Nam tại chiến khu Việt Bắc, là người thầy hướng dẫn toàn bộ công tác chuyên môn và hoạt động của trường, góp phần đào tạo nên nhiều thế hệ hoạ sĩ theo mục đích: "hội hoạ phụng sự nhân dân, làm đẹp cuộc đời của nhân dân, hướng dẫn để nâng cao trình độ hội hoạ của nhân dân..."(1), bởi vì, chúng ta "nhận của nhân dân cơm áo, chúng ta trả lại nhân dân bằng hội hoạ".



Gia đình hoạ sĩ Tô Ngọc Vân, 1954(2)

Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân hi sinh ngày 17 tháng 6 năm 1954 tại Km 41, Ba Khe, bên kia đèo Lũng Lô, gần sát chiến trường Điện Biên Phủ. Ông được truy tặng danh hiệu Liệt sĩ và phần mộ hiện an táng tại Nghĩa trang Mai Dịch. Để ghi nhận những đóng góp cho nền mĩ thuật, ông được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I (1996), giải thưởng cao quý nhất của Nhà nước ghi dấu tài năng và công lao đóng góp to lớn cho sự phát triển của dân tộc dành cho các nghệ sĩ và nhà hoạt động trong lĩnh vực văn hoá – nghệ thuật.

Lựa chọn một tác giả yêu thích trong lĩnh vực mĩ thuật ở Việt Nam hoặc trên thế giới và viết bài luận để giới thiệu.

THẢO LUẬN

Trao đổi với các thành viên trong nhóm theo các câu hỏi gợi ý sau:

– Để lập dàn ý cho bài luận về tìm hiểu tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật, bạn đã thực hiện theo các bước nào?

– Những thông tin nào cần tập hợp khi viết bài luận giới thiệu về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật?

– Bạn tìm những thông tin về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật từ nguồn nào?

– Điều gì khiến bạn gặp khó khăn trong quá trình tìm hiểu thông tin về tác giả trong lĩnh vực mĩ thuật?

– Bạn căn cứ vào đâu để đánh giá những cống hiến, đóng góp của tác giả đối với nền mĩ thuật (hoặc trong một lĩnh vực mĩ thuật cụ thể)?

(1) Nguồn: trích trong bài *Người vẽ* của Tô Ngọc Vân, đọc tại lễ khai giảng Trường Mĩ thuật ở Nghĩa Quân, Phú Thọ.
(2) Nguồn: tapchimythuat.vn

VẬN DỤNG

Sử dụng kiến thức về tìm hiểu tác giả để viết bài luận giới thiệu vài nét về một số tác giả mĩ thuật tiêu biểu của nền mĩ thuật hiện đại Việt Nam.

EM CÓ BIẾT

Các nghệ sĩ được phong tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh trong lĩnh vực mĩ thuật từ Đợt 1 (năm 1996) đến Đợt 5 (năm 2017).

Nghệ sĩ	Năm được phong tặng
Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân	1996
Hoạ sĩ Nguyễn Sáng	1996
Hoạ sĩ Nguyễn Tư Nghiêm	1996
Hoạ sĩ Trần Văn Cẩn	1996
Hoạ sĩ Bùi Xuân Phái	1996
Hoạ sĩ Nguyễn Đỗ Cung	1996
Hoạ sĩ Nguyễn Phan Chánh	1996
Nhà điêu khắc Diệp Minh Châu	1996
Nhiếp ảnh gia Lâm Hồng Long	1996
Nhiếp ảnh gia Vũ Năng An	1996
Nhiếp ảnh gia Võ An Ninh	1996
Nhiếp ảnh gia Nguyễn Bá Khoản	1996
Kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện	1996
Kiến trúc sư Hoàng Như Tiếp	1996
Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát	1996

Nghệ sĩ	Năm được phong tặng
Hoạ sĩ Nguyễn Tiến Chung	2000
Hoạ sĩ Huỳnh Văn Gấm	2000
Hoạ sĩ Dương Bích Liên	2000
Hoạ sĩ Hoàng Tích Chù	2000
Hoạ sĩ Nguyễn Văn Tỵ	2000
Nhà điêu khắc Nguyễn Hải	2000
Hoạ sĩ Nguyễn Khang	2000
Hoạ sĩ Nguyễn Sỹ Ngọc	2000
Nhà điêu khắc Nguyễn Thị Kim	2000
Hoạ sĩ Lê Quốc Lộc	2000
Nhiếp ảnh gia Đinh Đăng Định	2000
Hoạ sĩ Nguyễn Gia Trí	2012
Nhà điêu khắc Tạ Quang Bạo	2017
Nhiếp ảnh gia Lương Nghĩa Dũng	2017

Giải thưởng Hồ Chí Minh là giải thưởng của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng những công trình nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, những công trình giáo dục và văn học, nghệ thuật đặc biệt xuất sắc, có giá trị rất cao về khoa học, văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng, có tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống nhân dân, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển nền kinh tế quốc dân, khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật.(1)

(1) Pháp lệnh Quy định Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước

BÀI 3 PHÂN TÍCH TÁC PHẨM MĨ THUẬT

Yêu cầu cần đạt

- Biết được các bước cơ bản trong phân tích tác phẩm mĩ thuật.
- Lập được dàn ý và viết được bài luận ngắn giới thiệu về một số tác phẩm mĩ thuật.
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào phân tích tác phẩm. Từ đó thêm hiểu biết về những giá trị của những tác phẩm trong lĩnh vực mĩ thuật đối với nền nghệ thuật Việt Nam và trên thế giới.

KHÁM PHÁ

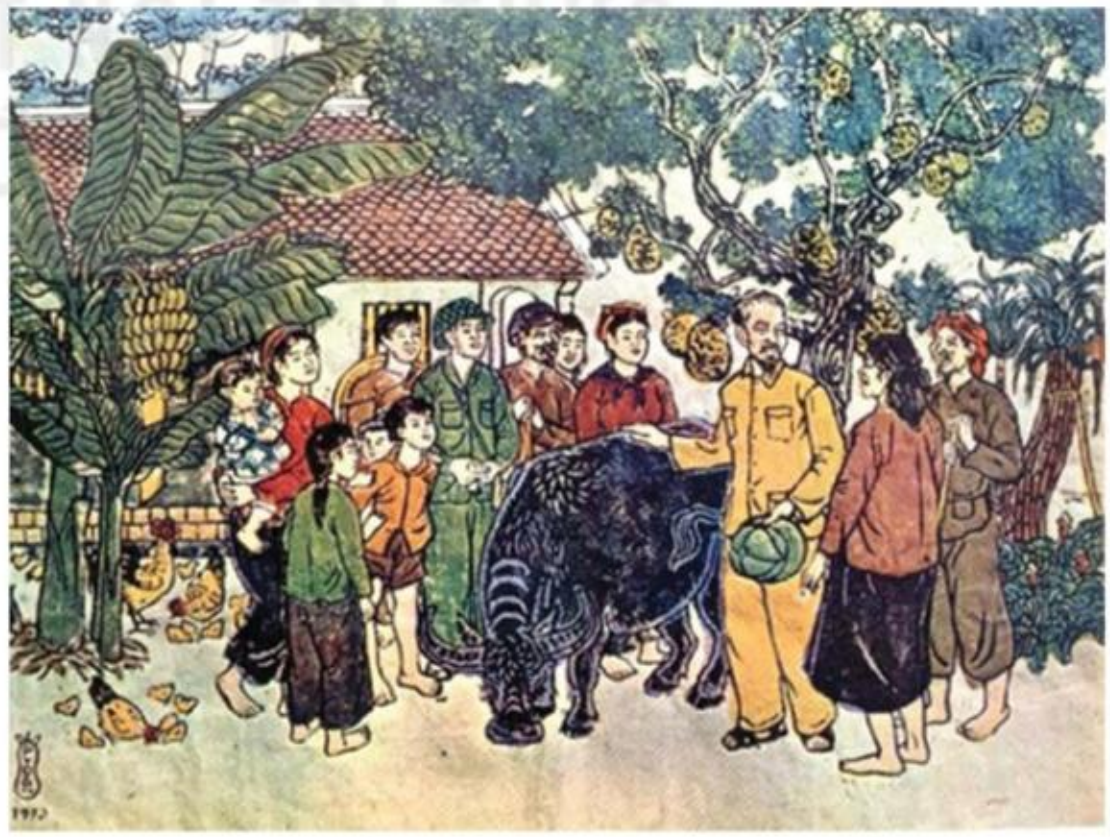
Mỗi tác phẩm mĩ thuật đều thể hiện nhiều yếu tố như văn hoá, thời gian, địa điểm, chất liệu và truyền tải ý nghĩa, nội dung đa dạng,... Trong thế kỉ 21, nhiều loại hình nghệ thuật thị giác phát triển tạo ra nhiều sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật thông qua nhiều hình thức khác nhau. Trong bối cảnh đó, người xem sẽ thưởng thức tác phẩm mĩ thuật theo các xu hướng:

– Bằng quan niệm, xu hướng sáng tạo phù hợp với thời đại;

– Thông qua yếu tố và nguyên lí tạo hình;

– Qua những trải nghiệm thẩm mĩ bằng kinh nghiệm, vốn sống, sự hiểu biết về lĩnh vực mĩ thuật cụ thể;

– Khám phá những ý tưởng ẩn chứa đằng sau những hình ảnh mà mỗi tác giả muốn truyền tải thông qua tác phẩm.



Phạm Văn Đôn, *Bác Hồ với nông dân*, 1972, tranh in khắc gỗ(1)

(1) Nguồn: Tranh khắc gỗ Việt Nam, Nhà xuất bản văn hoá, 1978

NHẬN BIẾT

Tác phẩm mĩ thuật tạo hình hay mĩ thuật ứng dụng hội tụ các yếu tố cơ bản như chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm – nhạt, chất cảm, không gian,... được sắp xếp, xử lí phù hợp theo các nguyên lí tạo hình như cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, tỉ lệ, chuyển động, hài hoà.



Phạm Hậu, *Gió mùa hạ*, 1940, tranh sơn mài[1].



Lương Xuân Nhị, *Thiếu nữ Nhật Bản*, 1942, tranh sơn dầu[2]



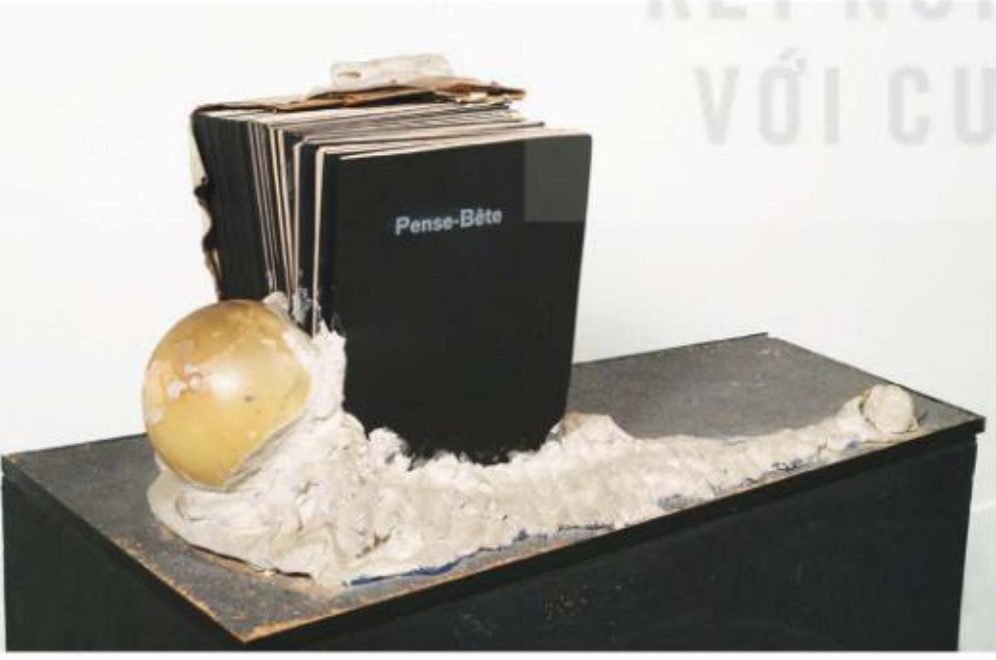
Nguyễn Đình Hàm, *Vân dại*, 1958, tranh lụa[3].

(1), (3) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: wikipedia.org



Phranh Gê-ry (Frank Gehry), *Bảo tàng Gu-gê-hem* (Guggenheim), Bin-bao (Bilbao), Tây Ban Nha, 1997[1]

Một số tác phẩm còn ẩn chứa những thông điệp, cảm xúc, quan điểm cá nhân mà tác giả muốn gửi gắm đến người xem. Do đó, khi thưởng thức, phân tích một tác phẩm mà có thể làm rõ các yếu tố này sẽ giúp người xem được hiểu sâu hơn về tác phẩm.



Mác-xen Brút-tha-ơ (Marcel Broodthaers), *Nhắc nhở* (Reminder), 1966, tác phẩm nghệ thuật sắp đặt[2]



Rô-bớt Đờ-lau-nây (Robert Delaunay), *Tháp đỏ* (Champs de Mars: The Red Tower), 1911, tranh sơn dầu[3]

(1) Nguồn: shutterstock
(2) Nguồn: frieze.com
(3) Nguồn: Viện Nghệ thuật Chicago, Chicago, Hoa Kỳ

Những nội dung cơ bản trong phân tích tác phẩm mĩ thuật

Để thưởng thức, phân tích và hiểu hơn về giá trị của một số tác phẩm mĩ thuật ở Việt Nam và trên thế giới, cần có những thông tin để hiểu thêm về tác giả, tác phẩm mĩ thuật. Bên cạnh đó, cần xác định rõ niên đại trên cơ sở các cứ liệu lịch sử về địa danh, đặc điểm thẩm mĩ của thời kì đó trong tiến trình lịch sử mĩ thuật. Đây là bước khai thác tính lịch sử đằng sau đời sống nghệ thuật của các tác giả, tác phẩm mĩ thuật tại các thời điểm, giúp chúng ta tiếp cận mĩ thuật dưới góc nhìn liên ngành.

Qua các thông tin về tác giả, tác phẩm, các nhà nghiên cứu cũng như công chúng nghệ thuật có thể được tiếp xúc với các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn nhằm đối chiếu, so sánh và có những căn cứ để liên hệ. Từ đó đưa ra kết luận, đánh giá về giá trị các tác phẩm một cách thấu đáo,...

Để tìm hiểu, lựa chọn được những tác phẩm tiêu biểu ở mỗi giai đoạn, cần lưu ý một số nội dung sau:

– Bối cảnh xã hội khi tác phẩm mĩ thuật được sáng tác;

– Trường phái mĩ thuật hay khuynh hướng sáng tác của tác phẩm (nếu có);

– Hình thức thể hiện của tác phẩm;

– Giá trị thẩm mĩ ở thời điểm xuất hiện và ảnh hưởng của tác phẩm đối với các giai đoạn sau (nếu có).



I-van Ai-va-dốp-xki (Ivan Aivazovsky), *Đợt sóng thứ chín* (The Ninth Wave), 1850, tranh sơn dầu(1)

(1) Nguồn: Bảo tàng Quốc gia, St. Petersburg, Nga

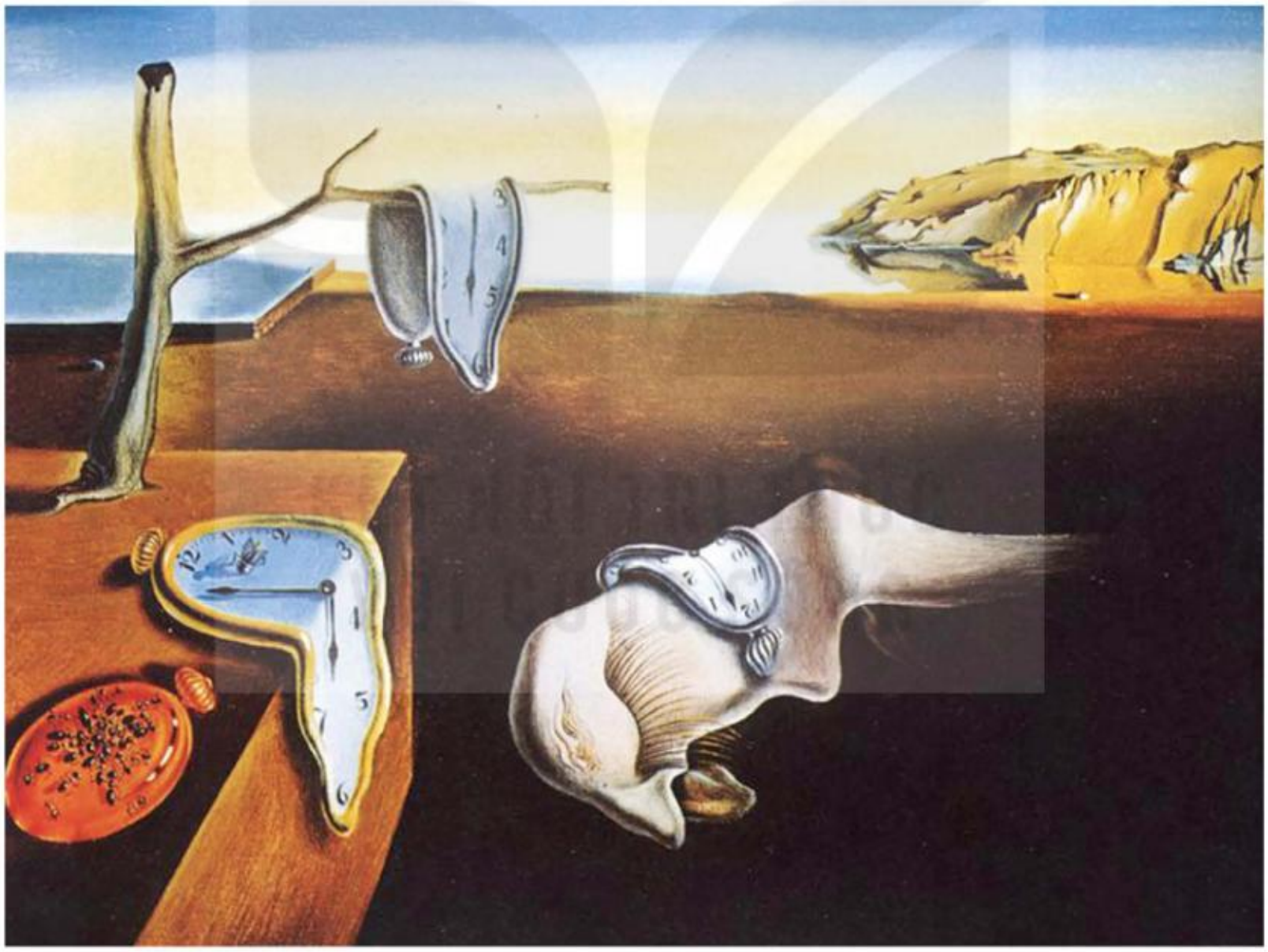
KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

EM CÓ BIẾT

Thưởng thức tác phẩm mĩ thuật theo tuyên ngôn của trường phái Siêu thực

Trường phái Siêu thực là khuynh hướng lớn, tác động đến sáng tạo trong nhiều loại hình nghệ thuật như hội hoạ, văn học, âm nhạc,... Trường phái này nối tiếp xu hướng nghệ thuật trước đó nhưng lại thể hiện một phong cách mới: Thể hiện tự do tư tưởng, biểu hiện tự phát của tâm lí trên cơ sở thuyết phân tâm học của Xích-mun Phrớt (Sigmund Freud).

Khi thưởng thức, phân tích tác phẩm của trường phái Siêu thực, cần chú ý đến lối diễn tả không gian gắn kết những yếu tố hiện thực với các đối tượng siêu thực tạo nên dấu ấn riêng; màu sắc êm dịu hay tương phản mạnh mẽ; sắc điệu của màu nhịp nhàng uyển chuyển hay khúc chiết,...



Xan-va-đo Đa-li (Salvador Dalí), *Sự bền bỉ của trí nhớ* (The Persistence of Memory), 1931, tranh sơn dầu[1]

(1) Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật hiện đại (MoMA), New York, Hoa Kỳ

Gợi ý lập dàn bài để phân tích tác phẩm mĩ thuật

Mô tả về tác phẩm mĩ thuật

Khi viết một bài phân tích tác phẩm mĩ thuật, việc đầu tiên nên làm là cảm nhận về ấn tượng tổng thể thông qua các yếu tố hình ảnh như đường nét, hình dạng, màu sắc và bố cục. Bằng cách này, chúng ta sẽ có thể phân tích một cách khách quan những gì đang nhìn thấy như hình khối, màu sắc, cách kết hợp các yếu tố tạo hình có phù hợp với chủ đề, cũng như kĩ thuật, cách thức mà nghệ sĩ thể hiện tác phẩm hay không. Một số câu hỏi cần đặt ra và làm rõ ở bước này là:

– Chủ đề, nội dung có được phản ánh qua hình thức thể hiện của tác phẩm không?

– Nghệ sĩ đã sử dụng kĩ thuật, chất liệu gì để thể hiện?

– Các chi tiết trong tác phẩm có phù hợp, hài hoà trong tổng thể tác phẩm không?

Về cơ bản, những câu trả lời cho tác phẩm nghệ thuật đều được xác lập bởi những kinh nghiệm cá nhân và vốn sống của người viết bài, phân tích tác phẩm.



Lu-i Buốc-giơ-oa (Louise Bourgeois), *Nhện* (Maman), 1999, tượng nhiều chất liệu (thép không gỉ, đồng, đá cẩm thạch), đặt tại Phòng trưng bày Quốc gia Canada, Ottawa, Canada[1]

(1) Nguồn: commons.wikimedia.org

Tìm hiểu những thông tin liên quan đến tác giả, tác phẩm mĩ thuật

Trong bước này, người phân tích cần có thông tin để giới thiệu về bối cảnh, cũng như các yếu tố tác động đến ý tưởng, sáng tạo của tác phẩm để có thể hiểu thêm về hoàn cảnh ra đời, thông điệp mà tác phẩm muốn truyền tải đến với người xem. Có nhiều cách để thiết lập bước tìm kiếm thông tin như:

– Tìm thông tin trên hệ thống dữ liệu được số hoá ở thư viện, internet,... về tác giả, tác phẩm hoặc chất liệu mà nghệ sĩ sáng tác thành công.

– Đối chiếu với các dữ liệu trong bài nghiên cứu của bảo tàng, viện nghiên cứu, tạp chí,... để kiểm chứng lại thông tin một cách chắc chắn, cũng như có thể hiểu khái quát về cuộc đời và sự nghiệp tác giả. Trong đó ghi nhận hoặc lồng ghép phân tích một vài tác phẩm điển hình cho phong cách của nghệ sĩ đó.

– Tìm kiếm thông tin về tác phẩm, những câu chuyện trong quá trình sáng tác qua các bài viết của các nhà nghiên cứu hay các xuất bản phẩm đã phát hành như: từ điển, sách báo, tạp chí hoặc giáo trình mĩ thuật,...

Với cách khai thác thông tin qua các kênh gián tiếp, nên kiểm chứng, đối chiếu để có được những thông tin ban đầu trước khi tiến hành phân tích nhận định về giá trị tác phẩm.



Trịnh Thiệp, *Hà Nội giải phóng*, 1976, tranh khắc gỗ(1)

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

Diễn giải có tính tổng hợp về tác phẩm mĩ thuật

Để nhận biết phong cách hay một trường phái nghệ thuật của một tác giả, cần xác định đúng quan điểm sáng tạo của trường phái, phong cách đó qua biểu hiện của ngôn ngữ hình thể, màu sắc, không gian biểu đạt,... hoặc các ý đồ tư tưởng bộc lộ qua cảm xúc tạo hình và những nguyên lí sáng tạo.

Ở bước này, người thưởng thức, phân tích tác phẩm cần thể hiện tư duy thẩm mĩ khi đưa ra những phân tích và tổng hợp thông tin đã có để tránh việc nhìn nhận chưa đầy đủ. Ví dụ, nếu chỉ tập trung vào yếu tố tạo hình thì sẽ không đầy đủ, dẫn đến việc phân tích tác phẩm mĩ thuật ở phạm vi hẹp. Do đó, cần đặt tác phẩm trong mối quan hệ tương hỗ của nhiều yếu tố nghệ thuật và nguyên tắc, cũng như đề cập đến bối cảnh và ý nghĩa, thông điệp của tác phẩm. Nên xem xét mối quan hệ giữa các yếu tố tạo hình (Chấm, Nét, Hình, Khối, Màu sắc, Đậm – nhạt, Chất cảm, Không gian) và cách những yếu tố này kết hợp với nhau để hình thành các nguyên lí tạo hình (Cân bằng, Tương phản, Lặp lại, Nhịp điệu, Nhấn mạnh, Chuyển động, Tỉ lệ, Hài hoà) để truyền đạt ý nghĩa trong chỉnh thể thống nhất giữa nội dung và hình thức.



Tạ Quang Bạo, *Vọng phu*, 1993, tượng gỗ[1]

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

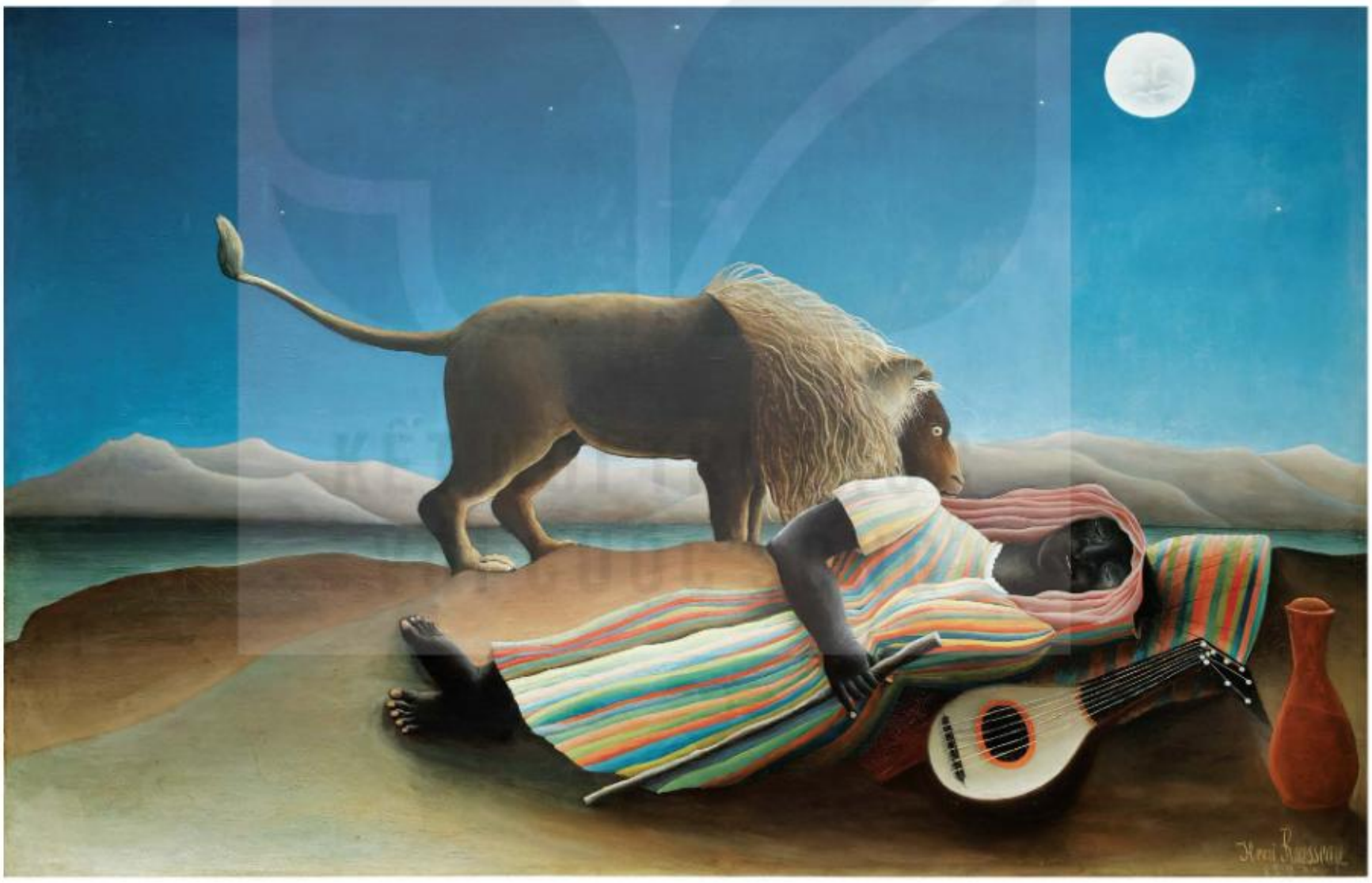
Đánh giá theo cảm nhận sau khi phân tích tác phẩm mĩ thuật

Trước một tác phẩm mĩ thuật, dù theo trường phái Hiện thực, Ấn tượng hay Trừu tượng,... người phân tích có thể đưa ra những nhận định dựa trên các thông tin thu nhận và kiến thức, kinh nghiệm về mĩ thuật. Do đó, sẽ có nhiều cách đánh giá đối với một tác phẩm ở những đối tượng khác nhau. Về cơ bản, việc đánh giá tác phẩm mĩ thuật cần theo các câu hỏi định hướng:

– Thông qua ngôn ngữ tạo hình, hình thức tác phẩm có tạo sức hút đối với người xem hay không?

– Điều gì thu hút, lí thú làm người xem có thể dành nhiều thời gian hơn để thưởng thức tác phẩm?

– Tác phẩm mĩ thuật có giới thiệu một thông điệp, ý tưởng nào không và điều đó có khiến người xem phải suy nghĩ sâu hơn không?



Hăng-ri Ru-xô (Henri Rousseau), *Người ngủ trong rừng* (The Sleeping Gypsy), 1897, tranh sơn dầu[1]

Lựa chọn một tác phẩm mĩ thuật yêu thích để thuyết trình theo hình thức phù hợp (PowerPoint, sơ đồ tư duy, bài viết,...).

(1) Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật hiện đại, thành phố New York, Hoa Kỳ

THẢO LUẬN

Trao đổi với các thành viên trong nhóm theo các câu hỏi gợi ý sau:

- Cần lưu ý điều gì khi lựa chọn tác phẩm mĩ thuật để phân tích, giới thiệu?
- Khi phân tích một tác phẩm mĩ thuật cần sử dụng những kĩ thuật gì? Vì sao?
- Những tiêu chí nào được sử dụng khi đánh giá một tác phẩm mĩ thuật?
- Bạn khai thác thông tin về tác phẩm mĩ thuật thông qua những nguồn nào? Điều gì gặp khó khăn trong quá trình tìm hiểu thông tin về tác phẩm mĩ thuật?

VẬN DỤNG

Xây dựng hệ thống tư liệu về những tác phẩm mĩ thuật nổi tiếng qua mỗi giai đoạn hoặc theo trường phái nghệ thuật ở Việt Nam và thế giới mà em yêu thích.

EM CÓ BIẾT

Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam, nơi lưu giữ những tác phẩm mĩ thuật tiêu biểu của nền mĩ thuật Việt Nam.

Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam được thành lập vào năm 1966, với sứ mệnh là nơi nghiên cứu, sưu tập, bảo quản, trưng bày các tài liệu, hiện vật, tác phẩm mĩ thuật tiêu biểu và giới thiệu tinh hoa văn hoá, nghệ thuật của Việt Nam.

Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam có diện tích trưng bày khoảng 3 000 m^2. Các hiện vật, tác phẩm mĩ thuật được trưng bày trong bảo tàng tiêu biểu cho các thời kì cổ đại, cận đại và hiện đại, phản ánh được sự phát triển rực rỡ của nền mĩ thuật Việt Nam qua các giai đoạn.

Hiện nay, bảo tàng giới thiệu gần 2 000 hiện vật tại hệ thống trưng bày thường xuyên. Hiện vật trưng bày tăng lên về cả số lượng và chất lượng; giải pháp trưng bày khoa học, hợp lí, hấp dẫn; hệ thống chú thích rõ ràng; hệ thống ánh sáng hiện đại,... đáp ứng được yêu cầu của một bảo tàng hiện đại và nhu cầu của khách tham quan.



Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam, 66 Nguyễn Thái Học, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội[1]

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Công chúng nghệ thuật	Là những người có thể biết, hiểu ở mức độ cơ bản về nội dung, ý nghĩa, giá trị thẩm mĩ khi tiếp cận tác phẩm nghệ thuật	7
Khuynh hướng sáng tác	Là hoạt động sáng tạo nổi bật trong phạm vi một nền văn hóa, một thế hệ, một nhóm xã hội hoặc cá nhân được đón nhận, hưởng ứng trong một giai đoạn cụ thể	23
Mĩ thuật tạo hình	Là loại hình nghệ thuật tạo ra các tác phẩm tác động đến thị giác như hình ảnh, hình tượng phản ánh thế giới khách quan, tự nhiên, con người, xã hội hay quy ước riêng của nghệ sĩ. Mĩ thuật tạo hình gồm: Hội hoạ, Điêu khắc, Đồ hoạ (tranh in),...	21
Mĩ thuật ứng dụng	Là các hoạt động sáng tạo mĩ thuật, thiết kế được đưa vào ứng dụng trong cuộc sống thường ngày,... Tác phẩm mĩ thuật thuộc lĩnh vực này là bìa sách, công trình kiến trúc, đồ nội thất, đồ gia dụng,...	17
Thưởng thức mĩ thuật	Là hoạt động tiếp xúc, làm quen với tác phẩm mĩ thuật với mục đích nâng cao năng lực trong việc tiếp nhận, đánh giá, phân biệt đẹp với xấu, cũng như có được niềm vui thích trong trải nghiệm nghệ thuật	7
Trường phái mĩ thuật	Tập hợp các nghệ sĩ cùng một quan điểm sáng tác cơ bản, có người đứng đầu và theo một triết lí cụ thể, tồn tại trong một khoảng thời gian nhất định	23

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

	Phiên âm	Nguyên gốc	Trang
B	Bin-bao	Bilbao	22
G	Ga-bri-en Sa-nen	Gabrielle Chanel	11
	Gu-gê-hem	Guggenheim	22
H	Hăng-ri Ru-xô	Henri Rousseau	28
I	I-van Ai-va-dốp-xki	Ivan Aivazovsky	23
L	Lu-i Buốc-giơ-oa	Louise Bourgeois	25
M	Mác-xen Brút-tha-ơ	Marcel Broodthaers	22
Ô	Ô-guýt Rô-đanh	Auguste Rodin	10
	Páp-lô Pi-cát-xô	Pablo Picasso	13
P	Phranh Gê-ry	Frank Gehry	22
	Phranh Loi Rai	Frank Lloyd Wright	11
	Rây-mông Lô-uy	Raymond Loewy	14
R	Rô-bớt Đờ-lau-nây	Robert Delaunay	22
X	Xan-va-đo Đa-li	Salvador Dalí	24
	Xích-mun Phrớt	Sigmund Freud	24

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: PHẠM DUY ANH – NGUYỄN DUY LONG
Biên tập tái bản: ĐINH THANH LIÊM – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: THÁI THANH VÂN
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: VŨ THỊ THANH TÂM
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2023) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 11
LÍ LUẬN VÀ LỊCH SỬ MĨ THUẬT
Mã số: G1HHYM005h26
In ..... bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/153-09/GD
Số QĐXB: .../..... ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-35068-8



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 11, tập một
2. Ngữ văn 11, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 11
4. Toán 11, tập một
5. Toán 11, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 11
7. Lịch sử 11
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 11
9. Địa lí 11
10. Chuyên đề học tập Địa lí 11
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
13. Vật lí 11
14. Chuyên đề học tập Vật lí 11
15. Hoá học 11
16. Chuyên đề học tập Hoá học 11
17. Sinh học 11
18. Chuyên đề học tập Sinh học 11
19. Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
21. Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
23. Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
24. Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
26. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
27. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
28. Mĩ thuật 11 – Thiết kế đồ hoạ
29. Mĩ thuật 11 – Thiết kế thời trang
30. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
31. Mĩ thuật 11 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
32. Mĩ thuật 11 – Điêu khắc
33. Mĩ thuật 11 – Kiến trúc
34. Mĩ thuật 11 – Hội hoạ
35. Mĩ thuật 11 – Đồ hoạ (tranh in)
36. Mĩ thuật 11 – Thiết kế công nghiệp
37. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11
38. Âm nhạc 11
39. Chuyên đề học tập Âm nhạc 11
40. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
41. Giáo dục thể chất 11 – Bóng chuyền
42. Giáo dục thể chất 11 – Bóng đá
43. Giáo dục thể chất 11 – Cầu lông
44. Giáo dục thể chất 11 – Bóng rổ
45. Giáo dục quốc phòng và an ninh 11
46. Tiếng Anh 11 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-35068-8

9 786040 350688

Giá: 6.000 đ